

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 481/2021/HS-ST  
Ngày: 19/11/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, TP.HCM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà Đỗ Thị Thu Thảo

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Phan Thị Mai Hương;
2. Ông Nguyễn Thành Vinh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ánh Linh – Thư ký

**- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa:**  
ông Lê Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 428/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 560/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ; Sinh năm 1984; tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: khu phố 5, phường Tam Bình, Thành phố Thủ Đức; Cư trú: khu phố 2, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn M; và bà: Bùi Thị Kim L; có vợ (đã ly hôn) 01 con; Tiền án: Tiền án, tiền sự: không.

Nhân Thân:

Bản án số 17/2013/HSST ngày 31/01/2013 của Toà án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. sung). Chấp hành xong hình phạt ngày 04/02/2014, (đã đóng án phí và hình phạt bổ

Quyết định số 150/QĐ-TA ngày 24/6/2015 của Toà án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc 24 tháng. Chấp hành xong ngày 10/4/2017.

Quyết định số 133/QĐ-TA ngày 15/8/2017 của Toà án nhân dân Quận 1,

Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc 18 tháng. Chấp hành xong ngày 21/10/2018.

Bị bắt, tạm giam từ ngày: 04/7/2021 (Có đơn xin vắng mặt).

*Người làm chứng:* anh Bùi Trần Phương Vinh – sinh năm: 1999 và Bùi Trần Thanh Trúc – sinh năm: 1992 (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 04/7/2021, Đ đi xe ôm đến một con hẻm trên đường Bùi Viện, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh gặp một người đàn ông không rõ nhân thân lại lịch mua 300.000 đồng ma túy, loại Heroine; người đàn ông bán ma túy đưa cho Đ 01 gói nylon chứa 03 cục chất bột màu trắng, Đ bỏ vào vỏ bao thuốc lá hiệu JET và để trong túi quần bên phải, phía trước mặc trên người rồi đón xe ôm về nơi ở của mình, khi đến ngã tư Bình Phước thì xuống xe đi bộ về nhà, trên đường về đến trước nhà số 97/13 Quốc lộ 1, khu phố 2, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức thì bị Công an phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức kiểm tra, phát hiện trong túi quần bên phải, phía trước Đ đang mặc trên người có 01 vỏ bao thuốc lá hiệu JET đựng 01 gói nylon chứa 03 cục chất bột màu trắng, nên đưa Đ về trụ sở Công an phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong gói ma túy (ký hiệu m). Test ma túy đối với Đ cho kết quả dương tính.

Căn cứ Bản kết luận giám định số 3496/C09B này 05/7/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,7878 gam, loại Heroine (bút lục 86).

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra, Nguyễn Văn Đ khai nhận tàng trữ ma túy về sử dụng, không bán lại cho ai, phù hợp với người làm chứng, vật chứng và tài liệu chứng khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 3496, ngày 05/7/2021 có chữ ký của người niêm phong Lâm Văn Oai, người chứng kiến Bùi Thúy Hằng, bên trong có ma túy còn lại sau khi giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5224 gam, loại Heroine.

- 01 (một) vỏ bao thuốc lá Jet.

- 01 (một) Điện thoại di động hiệu VSMART màu xanh, số thuê bao 0905.060.254 số IMEI: 355123114130496, 355123114130504 do Nguyễn Văn Đ sử dụng.

[2] Bản Cáo trạng số 341/CT-VKS ngày 20/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đ diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù. Vật chứng xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại đơn xin vắng mặt, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 2 điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xét xử vắng mặt các bị cáo là đúng quy định pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn Đ phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, với khối lượng ma túy bị cáo bị bắt quả tang theo kết luận giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0.7878 gam, loại Heroin. Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Nguyễn Văn Đ đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do tính chất đặc biệt của chất ma túy có thể gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội. Nhà nước ta cũng như cả thế giới đều ra sức đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy, mọi hành vi trái pháp luật liên quan đến ma túy đều bị nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc nếu có vi phạm.

Vì động cơ thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã thực hiện hành vi cất giữ, tàng trữ một lượng ma túy nhất định, thể hiện bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp

luật của nhà nước. Ngoài ra bản thân bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy, hai lần bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc nhưng vẫn không từ bỏ ma túy. Vì vậy, cần xử lý bị cáo bằng hình phạt nghiêm phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo, để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và nêu gương phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Do hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, nên Hội đồng xét xử xem xét và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông (chưa rõ lai lịch) là người bán ma túy cho Đại diện chưa xác định được lai lịch, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thủ Đức tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 3496, ngày 05/7/2021 có chữ ký của người niêm phong Lâm Văn Oai, người chứng kiến Bùi Thúc Hằng, bên trong có ma túy còn lại sau khi giám định là vật cấm lưu hành do đó cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) vỏ bao thuốc lá Jet không có giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

- 01(một) Điện thoại di động hiệu VSMART màu xanh, số thuê bao 0905.060.254 số IMEI: 355123114130496, 355123114130504 do Nguyễn Văn Đ sử dụng, qua kiểm tra điện thoại Đại không phát hiện liên quan đến việc sử dụng mua bán ma túy với người đàn ông chưa rõ lai lịch, do đó không liên quan đến vụ án, vì vậy trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm c khoản 2 điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2021.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 3496, ngày 05/7/2021 có chữ ký của người niêm phong Lâm Văn Oai, người chứng kiến Bùi Thúy Hằng, bên trong có ma túy còn lại sau khi giám định.

- Trả lại cho bị cáo 01(một) Điện thoại di động hiệu VSMART màu xanh, số thuê bao 0905.060.254 số IMEI: 355123114130496, 355123114130504

(Vật chứng tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 2022/05 ngày 07/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức)

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Nguyễn Văn Đ chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết, bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKS, CA, Chi cục THA  
TPTĐ
- Chi cục thuế TPTĐ
- PC27
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Đỗ Thị Thu Thảo**